

Số: 110/2016/QĐST-LĐ

Tân Phú, ngày 20 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 12/7/2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số: 55/2016/TLST - LĐ ngày 23 tháng 6 năm 2016 về “Bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về lao động”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 12/7/2016 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Bà FGHFHFGHFGHG – sinh năm 1983

Địa chỉ : 68/11 HHFJHG, phường JHGJGJ, quận JHGJGH, Tp.HJGHJGH

Bi đơn: Công ty TNHH GHJGHJDGJGHJ

Địa chỉ trụ sở: số HGHFHG Vân, Tòa nhà FGHR, phường HG, Quận FGHF

Địa chỉ chi nhánh: 318 HFH, phường HFGH, quận HFGH, Tp. FGH

Do HXFHFHGFHHFG, sinh năm: 1977 - Đại diện theo ủy quyền

(Văn bản ủy quyền số 06 /UQ-BN/2016 ngày 11/7/2016)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về mức lương và số bảo hiểm:

Công ty TNHH GHJGHJDGJGHJ và bà FGHFHFGHFGHG xác nhận mức lương bà FGHFHFGHFGHG làm việc tại công ty từ tháng 11/2010 đến tháng 03/2015 tham gia bảo hiểm xã hội với mức lương như sau : Từ Tháng 08/2011 đến tháng 09/2011 tham gia với mức lương 1.450.000 đồng; từ tháng 10/2011 đến tháng 12/2012 tham gia với mức lương 2.140.000 đồng; từ tháng 01/2013 đến tháng 12/2013 tham gia với mức lương

2.550.000 đồng; từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014 tham gia với mức lương 2.890.000 đồng; từ tháng 01/2015 đến tháng 03/2015 tham gia với mức lương 3.317.000 đồng; tháng 04/2015 nghỉ không lương; từ tháng 05/2015 đến hết tháng 10/2015 nghỉ thai sản sau đó bà Tám xin nghỉ luôn và được công ty chấp nhận theo quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 20/QĐNS/2015 ngày 02/11/2015.

Hai bên xác nhận công ty TNHH GHJGHJDGJGHJ chưa đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 08/2011 đến hết tháng 03/2015, tháng 04/2015 bà Tám nghỉ không lương, từ tháng 05/2015 đến hết tháng 10/2015 bà Tám nghỉ thai sản, đến tháng 11/2015 bà Tám xin nghỉ, được công ty chấp nhận theo quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 20/QĐNS/2015 ngày 02/11/2015 và chưa chốt sổ bảo hiểm xã hội cho bà FGHFGHFGHG

2. Về trách nhiệm:

- Công ty TNHH GHJGHJDGJGHJ có trách nhiệm đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho bà FGHFGHFGHG, cụ thể:

Từ Tháng 08/2011 đến tháng 09/2011 tham gia với mức lương 1.450.000 đồng; từ tháng 10/2011 đến tháng 12/2012 tham gia với mức lương 2.140.000 đồng; từ tháng 01/2013 đến tháng 12/2013 tham gia với mức lương 2.550.000 đồng; từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014 tham gia với mức lương 2.890.000 đồng; từ tháng 01/2015 đến tháng 03/2015 tham gia với mức lương 3.317.000 đồng; tháng 04/2015 nghỉ không lương; từ tháng 05/2015 đến hết tháng 10/2015 nghỉ thai sản sau đó bà Tám xin nghỉ luôn và được công ty chấp nhận theo quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 20/QĐNS/2015 ngày 02/11/2015.

- Chốt sổ bảo hiểm xã hội cho bà FGHFGHFGHG với thời gian tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định pháp luật và hoàn trả cho bà FGHFGHFGHG sổ bảo hiểm xã hội số 7910508526

Thời hạn thực hiện: Chậm nhất là ngày 13/8/2016

3. Về án phí: Án phí lao động sơ thẩm là 100.000 (một trăm nghìn) đồng do Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Bến Nghé chịu.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
Thẩm phán

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Hiền